

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp CĐN 1 K10 Mã lớp học 27,063 Lý thuyết

Môn học: DMH23 Kỹ thuật lắp đặt điện

Giáo viên: Nguyễn Xuân Nam

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi 30/12/2019

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180502	Cao Tiến Đạt	13/06/2000	3		Đạt	
2	CD180117	Nguyễn Thành Đạt	03/12/1999	7		Đạt	
3	CD180500	Nguyễn Thành Đạt	18/07/2000	5,5		Đạt	
4	CD180127	Nguyễn Văn Đức	18/02/1999	7		Đức	
5	CD180481	Trịnh Huỳnh Đức	11/06/2000	5		Đức	
6	CD180280	Trần Tiến Dũng	08/09/2000	6,5		Dũng	
7	CD180019	Vũ Đại Dương	27/10/1999	6,5		Dương	
8	CD180010	Tạ Văn Duy	28/08/1997	Không được thi do không hoàn thành học phí			Học lại
9	CD181440	Nguyễn Trường Giang	29/11/2000	Học lại			
10	CD180488	Nguyễn Công Hạ	17/07/2000	Học lại			
11	CD180126	Nguyễn Văn Hải	17/07/1999	7,5		Hải	
12	CD180486	Nguyễn Duy Hân	23/01/2000	5,5		Hân	
13	CD180008	Lê Văn Hiếu	22/07/1999	Không được thi do không hoàn thành học phí			
14	CD180111	Nguyễn Viết Hoàng	19/02/1998	Học lại			
15	CD180235	Đàm Quang Huy	21/12/2000	4		Huy	
16	CD180499	Đỗ Quang Huy	17/05/2000	6,5		Huy	
17	CD180214	Nguyễn Văn Kiên	17/05/2000	5,5		Kiên	
18	CD180323	Nguyễn Tài Lộc	23/02/2000				Vắng
19	CD181449	Nguyễn Đình Long	15/04/2000	Học lại			
20	CD181568	Nguyễn Thành Long	29/12/2000	6,5		Long	
21	CD180086	Nguyễn Đức Mạnh	04/03/1999	7,5		Mạnh	
22	CD180014	Nguyễn Văn Minh	03/06/1999	8		Minh	
23	CD180489	Trần Đình Minh	22/05/2000	5		Minh	
24	CD180256	Nguyễn Đăng Nam	13/12/2000	7		Nam	
25	CD173034	Nguyễn Quang Ngọc	07/03/1999	4		Ngọc	
26	CD180146	Đinh Trọng Nguyên	11/10/1995	6,5		Nguyên	
27	CD180252	Nguyễn Minh Nhật	20/08/2000	6		Nhật	
28	CD181448	Nguyễn Minh Nhật	21/06/2000	6		Nhật	
29	CD181502	Lê Ngọc Quang	07/05/2000	6,5		Quang	
30	CD181468	Kiều Hữu Quy	04/02/2000	8		Quy	
31	CD180294	Phan Văn Sơn	08/08/1996	6,5		Sơn	
32	CD181482	Nguyễn Minh Tâm	22/01/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			Học lại
33	CD181573	Lê Nhật Thành	26/10/2000	7		Thành	
34	CD180220	Nguyễn Hưng Thịnh	07/10/2000	5,5		Thịnh	
35	CD181452	Đinh Công Thường	08/06/2000	8		Thường	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD180140	Lê Xuân Toàn	17/12/1999	5		Toàn	
37	CD181443	Nguyễn Quốc Toàn	06/09/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			Học lại
38	CD183178	Hà Đình Tuấn	05/07/1996	Thi lại			
39	CD180296	Nguyễn Tất Tuấn	22/12/2000	7		Tuấn	
40	CD180484	Nguyễn Văn Vũ Tuấn	25/02/2000	4		Tuấn	
41	CD180273	Nguyễn Văn Tuệ	10/06/1999	7		Tuệ	
42	CD180247	Đỗ Văn Vĩ	08/10/2000	5		Vĩ	
43	CD180213	Trần Quốc Việt	01/06/2000	7,5		Việt	
44	CD180241	Quách Hữu Vương	30/08/2000	7		Vương	

Tổng số sinh viên dự thi: 34

Số sinh viên đạt:

Tổng số tờ giấy thi:

Ngày giáo viên nộp điểm:

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nam
Nguyễn Xuân Nam

CÁN BỘ COI THI 1

TRƯỞNG KHOA

Le Dal

CÁN BỘ COI THI 2

Quách Hữu Vương
Nguyễn Đức Hương